

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

Ông Phạm Đức Hiền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vũ Trường P**, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2000 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn M, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn N và bà Ngô Thị Nh; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

**- Bị hại:** Ông Vũ Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn M, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

**- Người làm chứng:** Ông Vũ Văn N, sinh năm 1977; bà Trần Thị Ch, sinh năm 1972; bà Đoàn Thị Th, sinh năm 1959; ông Vũ Văn L, sinh năm 1958; anh

Vũ Ngọc H, sinh năm 1974; đều cư trú tại: Thôn M, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình. (ông N, bà Ch có mặt; bà T, ông L, anh H vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 4 năm 2020, Vũ Trường P đang ở nhà thì bà Trần Thị Ch (bác dâu P) đến đòi P 3.000.000 đồng là tiền mà trước đó P mua điện thoại trả góp còn nợ lại anh Vũ Trung Th (con trai bà Ch). P xin khất nợ, bà Ch không đồng ý nên giữa P và bà Ch lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau, P đuổi bà Ch về. Bà Ch về nhà kể sự việc lại với chồng là ông Vũ Văn H (bác ruột P). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông H đi xe máy đến nhà P, bà Ch đi xe đạp theo sau. Tại sân nhà P, ông H và bà Ch tiếp tục chửi bới P về việc nợ tiền không trả, P dùng tay đẩy vào người ông H để đuổi ông H ra khỏi nhà đồng thời P dắt xe máy của ông H ra ngoài đường trước cổng nhà P. Tại đây, ông H và P tiếp tục lời qua tiếng lại, xô đẩy nhau, ông H dùng tay túm vào cổ áo P, P dùng tay phải tát vào má ông H hai cái, ông H mở cốp xe máy lấy 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) chém về phía P hai nhát, một nhát trúng vào mặt trong khuỷu tay trái P, một nhát trượt qua bụng P làm rách áo. P liền chạy vào nhà lấy một đoạn tuýp sắt dài khoảng 50cm mang ra đuổi đánh ông H. Ông H bỏ chạy ra đường trục thôn được khoảng 10m thì P đuổi kịp, ông H quay người lại. Ngay lúc này, P đứng đối diện ông H, P dùng đoạn tuýp sắt vụt liên tiếp hai nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía ông H, ông H giơ tay trái lên đỡ bị đoạn tuýp sắt vụt trúng cẳng tay trái, con dao trên tay ông H văng xuống đường. Được mọi người can ngăn, P cầm đoạn tuýp sắt đi vào trong nhà nhưng không nhớ để đoạn tuýp sắt ở đâu, sau đó P được đưa đi xử lý vết thương do bị rách da chảy máu ở khuỷu tay trái, P không phải nhập viện điều trị. Ông H bị thương tích ở vùng cẳng tay trái, được đưa chụp chiếu rồi chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị đến ngày 24 tháng 4 năm 2020 xuất viện. Đối với tuýp sắt và con dao là vật chứng trong vụ án, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/20/TgT ngày 19 tháng 5 năm 2020 Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: Ông Vũ Văn H bị thương tích vùng cẳng tay trái do vật tầy cứng tác động làm gãy xương trụ trái, đã được nắn khớp khuỷu tay trái, đặt nẹp bột cánh cẳng bàn tay trái; phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít, nắn chỉnh ổ gãy, khâu phục hồi giải phẫu, thuốc kháng sinh, giảm đau, giảm nề. Hiện tại các vết thương còn sưng nề nhẹ, ỉn đau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19% (mười chín phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/20/TgT ngày 29 tháng 6 năm 2020 Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: Vũ Trường P bị thương tích vùng khuỷu tay trái do vật sắc tác động làm rách da và tổ chức dưới da, đã được kiểm tra vết thương, băng vết thương, dùng thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại vết sẹo vùng khuỷu tay trái còn đau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Quá trình điều tra, Vũ Trường P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông Vũ Văn H và tự nguyện bồi thường dân sự cho ông H số tiền 10.000.000 đồng. Ông H đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho P. Vũ Trường P không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với thương tích ông H đã gây ra cho P. Ngoài ra, P còn giao nộp cho cơ quan Công an 01 áo phông ngắn tay màu đen, mặt trước áo có dòng chữ FATANIMALS, đã bị rách, là chiếc áo P mặc trong khi xô xát, đánh nhau với ông H.

Cáo trạng số 62/CT-VKSVT ngày 01 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Vũ Trường P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, Vũ Trường P khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trường P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy

định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Trường P mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngắn tay màu đen, mặt trước áo có dòng chữ FATANIMALS, đã bị rách, quản lý của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Trường P đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại ông Vũ Văn H trình bày ý kiến: Ông đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại 10.000.000 đồng, ngoài ra, ông không còn yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Để xảy ra sự việc trên, về phía ông cũng có một phần lỗi, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Vũ Trường P nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi đến ông H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Vũ Trường P khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời

khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11 tháng 4 năm 2020 tại thôn M, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình, xuất phát từ việc bà Trần Thị Ch đến nhà P đòi nợ tiền, P không trả và đuổi bà Ch về. Bà Ch kể lại sự việc trên với chồng ông Vũ Văn H. Ngay sau đó, ông H đi xe máy sang nhà P. Hai bên lời qua tiếng lại. Ông H dùng dao, loại dao gọt hoa quả, chém và gây 03% thương tích cho P. P lấy 01 gậy tuýp sắt  $\phi$  21, dài khoảng 50cm vụt 02 nhát vào vùng cẳng tay trái của ông H làm ông H bị gãy xương trụ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Vũ Văn H do thương tích gây nên là 19% (mười chín phần trăm). Vũ Trường P sử dụng tuýp sắt thực hiện hành vi gây thương tích cho ông Vũ Văn H thể hiện việc coi thường sức khỏe của người khác, được xác định là hung khí nguy hiểm. Hành vi trên của Vũ Trường P đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

*.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*...;*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

*...*

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nhằm gây thương tích cho ông Vũ Văn H, tỷ lệ thương tích gây nên là 19%.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ Trường P, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục xong toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, mặt khác, để xảy ra sự việc trên cũng có một phần lỗi của bị hại, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo Vũ Trường P, thấy: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Trường P đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại ông Vũ Văn H, số tiền là 10.000.000 đồng. Ông H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Xét thấy thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc áo phong ngắn tay màu đen, mặt trước áo có dòng chữ FATANIMALS, đã bị rách, quản lý của Vũ Trường P, hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với ông Vũ Văn H đã có hành vi dùng dao gây thương tích vào vùng khuỷu tay trái của Vũ Trường P, tỷ lệ thương tích là 03%. Quá trình điều tra, P không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 17 tháng 8 năm 2020 Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông H về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Trường P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Trường P, bị hại ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Trường P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Trường P 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25 tháng 9 năm 2020). Giao bị cáo Vũ Trường P cho Ủy ban nhân dân xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự, xử chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo Vũ Trường P và

bị hại ông Vũ Văn H như sau: Bị cáo Vũ Trường P bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại ông Vũ Văn H số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Ông Vũ Văn H đã nhận đủ số tiền trên.

**4. Về xử lý vật chứng, tài sản:** Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay màu đen, mặt trước áo có dòng chữ FATANIMALS, đã bị rách. (vật chứng đã được chuyển đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 04 tháng 9 năm 2020).

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Trường P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Vũ Trường P, bị hại ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 9 năm 2020).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**



